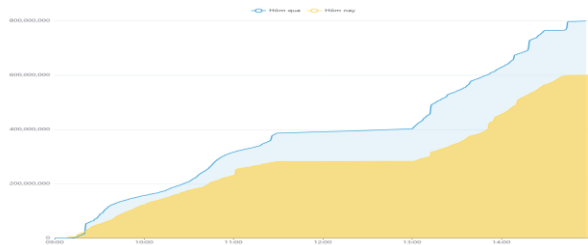


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.271,27	233,77
Thay đổi	6,37	0,82
Thay đổi %	0,50%	0,35%
KLGD (Triệu CP)	573,6	56,5
GTGD (Tỷ)	14.260	991
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	240	77
CP giảm giá	122	71
CP tham chiếu	100	75
P/E	13,69	16,16
P/B	1,72	1,43

Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.318,4	7,47	1,51	
VN30F1M	1316,9	5 (0.38%)		120772



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 6,37 điểm (+0,5%) lên 1271,27 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên mua với 240 mã tăng và 122 mã giảm. Thị trường tỏ ra khá thận trọng trước tin tức Fed hạ lãi suất 50 điểm cơ bản khi mà diễn biến chủ đạo trong phiên là giằng co trên mốc tham chiếu. Diễn biến được cải thiện hơn vào những phút cuối phiên khi đáo hạn phái sinh.

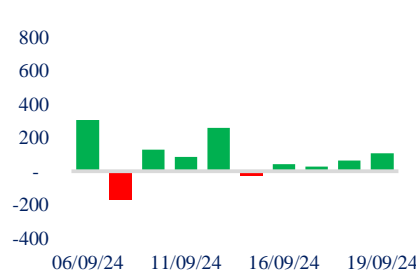
- Với diễn biến tăng điểm của thị trường, đa phần các cổ phiếu đều có sắc xanh. Các ngành có vốn hóa lớn như chứng khoán, bất động sản và ngân hàng thu hút dòng tiền tốt và là động lực tăng điểm tốt cho thị trường. Ngành viễn thông tiếp tục dẫn đầu thị trường về mức tăng điểm.

- Ở chiều ngược lại, diễn biến giảm điểm bắt gặp ở một vài nhóm ngành vốn hóa nhỏ như là khai khoáng, bảo hiểm.

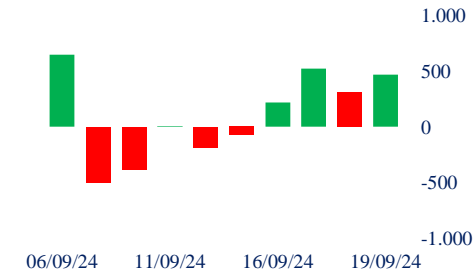
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị 470,4 tỷ tập trung vào cổ phiếu SSI, HCM và VHM. Ở chiều ngược lại, HPG, VND và VPB là những cổ phiếu bị bán ra nhiều nhất trong phiên hôm nay.

- Dòng tiền đang lan tỏa hầu hết mọi nhóm ngành, đặc biệt là những ngành có vốn hóa lớn giúp cho động lực tăng điểm của thị trường khá vững chắc. Thông tin Bộ Tài chính ban hành Thông tư 68/2024-BTC sửa đổi tạo niềm tin của các nhà đầu tư về khả năng thăng hạng của thị trường trong tương lai.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index ghi nhận một cây nến tăng với bóng nến dưới. Mặc dù thanh khoản chỉ đạt xấp xỉ 14,3 nghìn tỷ – thấp hơn so với phiên trước, nhưng trên đồ thị 1 giờ (1h), có thể thấy lực mua xuất hiện cuối phiên đã giúp thị trường vượt qua ngưỡng kháng cự quan trọng 1.270 điểm.

Phiên tăng này chính thức khép lại nhịp điều chỉnh giảm ngắn hạn, kéo dài từ cuối tháng 8/2024, mở ra tín hiệu tích cực cho giai đoạn sắp tới.

Mặc dù vậy thì vẫn cần thêm sự hỗ trợ của dòng tiền để duy trì xu hướng này.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân với tỷ trọng nhỏ vào các cổ phiếu đầu tư trung hạn theo khuyến nghị của VFS.

+ Kịch bản 1 (40%): VN-Index vượt kháng cự 1.280-1.290 điểm

+ Kịch bản 2 (60%): VN-Index đi ngang tích lũy lại quanh vùng 1.250-1.270 điểm

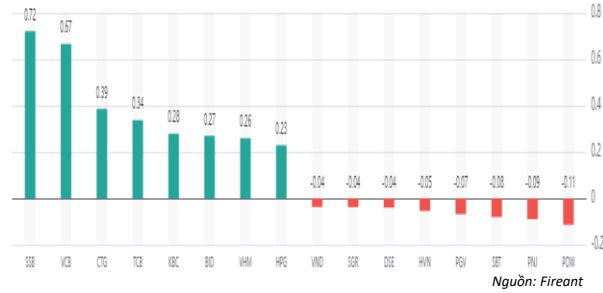
Danh mục khuyến nghị theo phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	TCM	16,75	45	12/09/2024	55	42	Đầu tư trung hạn
2	PNJ	100	100	17/09/2024	117,6	92	Đầu tư trung hạn
3	CTG	36	35	19/09/2024	40	33	Đầu tư trung hạn

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,74%	-10,03%
Hóa chất	0,41%	2,45%
Tài nguyên Cơ bản	0,54%	-1,85%
Xây dựng và Vật liệu	1,61%	1,74%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,63%	-2,35%
Ô tô và phụ tùng	0,13%	-2,11%
Thực phẩm và đồ uống	0,16%	-0,52%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,32%	0,22%
Y tế	-0,26%	6,00%
Bán lẻ	0,13%	-0,10%
Truyền thông	0,52%	1,01%
Du lịch và Giải trí	-0,19%	0,89%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,08%	-2,55%
Ngân hàng	0,65%	2,74%
Bảo hiểm	-0,03%	-4,33%
Bất động sản	0,82%	4,86%
Dịch vụ tài chính	0,22%	1,18%
Công nghệ Thông tin	0,38%	2,93%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SSI	33,6	0,20 / 0,60%	24.638.017
HCM	30,5	0,35 / 1,16%	12.314.200
PDR	22,4	0,65 / 2,99%	13.699.700
UEVFN1	33,2	0,02 / 0,06%	1.876.500
TCB	23,2	0,20 / 0,87%	14.032.600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VND	14,6	-0,10 / -0,68%	9.420.500
HPG	25,25	0,15 / 0,60%	13.854.311
VPB	18,75	0,10 / 0,54%	20.966.800
VCG	18,5	0,15 / 0,82%	5.127.300
KDH	38	0,00 / 0,00%	4.143.200

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NAB	Nguyễn Vĩnh Tuyên	Phó Tổng Giám đốc	19/09/2024	Mua	2.514.512
NAB	Nguyễn Thị Mỹ Lan	Kế toán trưởng/Giám đốc bộ phận	19/09/2024	Mua	94.061
NAB	Hà Thị Phương Vi	Em của Hà Huy Cường	19/09/2024	Mua	15.823
NAB	Nguyễn Minh Hải	Em của Nguyễn Thị Mỹ Lan	19/09/2024	Mua	11.580
NAB	Lê Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	19/09/2024	Mua	2.494.229

TIN TỨC

Trong nước

[Tp.HCM thiếu hạ tầng logistics](#)
[Giải quyết chong lán trong quy hoạch khoáng sản](#)
[Nâng hạng lên Thị trường Mới nổi sẽ thúc đẩy tâm lý nhà đầu](#)

Doanh nghiệp

[CTD: Cổ đông chủ Coteccons có backlog 30.000 tỷ nhưng lợi](#)
[LPBank muốn mua 5% vốn cổ phần của FPT](#)
[VEF : Báo lãi 'bốc hơi' 20 tỷ sau soát xét](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Ba Lan: Ngành du lịch chưa phát triển tương xứng với các khoản](#)
[Doanh thu từ dầu mỏ của Nga giảm mạnh](#)
[Ông Trump phản ứng việc Fed cắt giảm lãi suất](#)

Hàng hóa

[Giá Bitcoin hôm nay 17/9 tiếp tục điều chỉnh](#)
[Giá bán xe điện VinFast VF 3 tại Philippines từ 266 triệu đồng](#)
[Giá xăng đồng loạt tăng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SSB	74.139.498 / 6,73%
2	SSI	24.638.017 / 0,60%
3	EIB	21.546.000 / 0,55%
4	VPB	20.966.800 / 0,54%
5	DXG	16.517.100 / 0,96%
6	TPB	15.224.500 / 0,00%
7	TCB	14.032.600 / 0,87%
8	HPG	13.854.311 / 0,60%
9	PDR	13.699.700 / 2,99%
10	HCM	12.314.200 / 1,16%

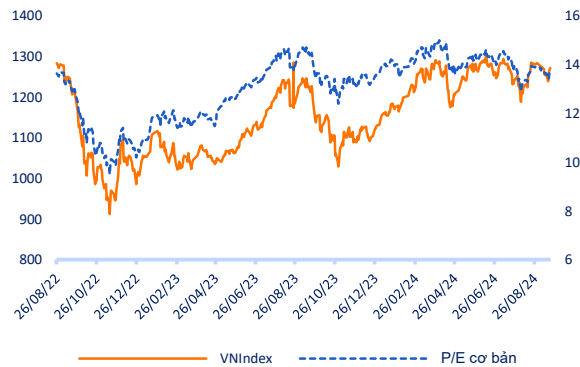
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN
USD/VND	24460 / 0,08%	USD 23.400 / 25.325
EUR/VND	26680 / -0,18%	EUR 25.481 / 28.163
GBP/VND	31711 / -0,08%	GBP 30.266 / 33.452
USD/VND	166,00 / 1,22%	JPY 160 / 177
AUD/VND	28330 / -0,57%	CHF 27.039 / 29.885

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	18,75	18,5	21/08/2024	20	17,0	1,4%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	71,2	70	27/02/2024	83,8	69	1,7%	Nắm giữ
2	FMC	46,8	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,1%	Nắm giữ
3	MWG	68,2	46,7	13/03/2024	67	44	46,0%	Nắm giữ
4	DPR	42,5	40	28/06/2024	48	38	6,3%	Nắm giữ
5	TCB	23,2	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	6,2%	Nắm giữ
6	IDC	58,7	61,8	20/08/2024	66	58,5	-5,0%	Nắm giữ
7	TCM	46,95	45	12/09/2024	55	42	4,3%	Nắm giữ
8	PNJ	98,9	100	17/09/2024	117,6	92	-1,1%	Nắm giữ
9	CTG	36	35	19/09/2024	40	33	2,9%	Mua mới

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	BSR	23,9	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,8%	Chốt lời
2	IDI	10	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	8,0%	Chốt lời
3	PNJ	105	101	19/08/2024	115	95,0	4,0%	Chốt lời
4	PDR	21,9	19,4	20/08/2024	24	18	12,9%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.